

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

- Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Nhà ở Cảnh sát quản giáo và Nhà ở Cảnh sát bảo vệ - Trại giam Đắk P'Lao.
- Tên gói thầu: Gói XL01: Thi công xây dựng toàn bộ các hạng mục công trình
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Khê, Tỉnh Lâm Đồng.
- Chủ đầu tư: Trại giam Đắk P'Lao.
- Nguồn vốn thực hiện: Nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm giao cho đơn vị
- Phạm vi công việc của gói thầu: Theo Dự toán và hồ sơ thiết kế được phê duyệt

2. Thời gian hoàn thành

- Thời gian hoàn thành: 90 ngày.

3. Giải pháp kỹ thuật và kết quả thiết kế

3.1. Hiện trạng công trình:

a. Nhà ở cảnh sát quản giáo:

Diện tích xây dựng 696m², diện tích sử dụng chính 449m², nhà cấp III, 02 tầng, bước gian chính 3,9m x 7,8m, chiều cao nhà 7,2m, chiều cao đỉnh mái 9,6m tính từ cos 0.0.

- Nền, tường nhà vệ sinh: Nền nhà vệ sinh lát gạch men bị nứt, vỡ, hoen ố, lồi lõm gây mất an toàn trong khi sử dụng. Tường ốp gạch vỡ, hoen ố gây mất vệ sinh.
- Tường: Tường trong và ngoài nhà nhiều vị trí do thấm, dột gây ố, bong rộp.
- Mái: Mái lợp tôn sóng vuông bị rỉ mục gây thấm dột.
- Sênô và trần: Toàn bộ sênô mái và trần BTCT bị thấm nhiều vị trí gây hư hỏng tường và bong rộp lớp vữa trát.
- Hệ cửa đi, cửa sổ: Hệ cửa gỗ bị hư hỏng, cong vênh không sử dụng được.
- Hệ thống điện: Nhiều thiết bị điện bị hư hỏng không còn sử dụng được.

b. Nhà ở cảnh sát bảo vệ:

Diện tích xây dựng 696m², diện tích sử dụng chính 449m², nhà cấp III, 02 tầng, bước gian chính 3,9m x 7,8m, chiều cao nhà 7,2m, chiều cao đỉnh mái 9,6m tính từ cos 0.0.

- Nền, tường nhà vệ sinh: Nền nhà vệ sinh lát gạch men bị nứt, vỡ, hoen ố, lồi lõm gây mất an toàn trong khi sử dụng. Tường ốp gạch vỡ, hoen ố gây mất vệ sinh.
- Tường: Tường trong và ngoài nhà nhiều vị trí do thấm, dột gây ố, bong rộp. - Mái: Mái lợp tôn sóng vuông bị rỉ mục gây thấm dột.
- Sênô và trần: Toàn bộ sênô mái và trần BTCT bị thấm nhiều vị trí gây hư hỏng tường và bong rộp lớp vữa trát.
- Hệ cửa đi, cửa sổ: Hệ cửa gỗ bị hư hỏng, cong vênh không sử dụng được.
- Hệ thống điện: Nhiều thiết bị điện bị hư hỏng không còn sử dụng được.

3.2 Nội dung cải tạo:

a. Nhà ở cảnh sát quản giáo:

- Nền, tường nhà vệ sinh: Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền và gạch ốp tường hiện trạng, láng lớp VXM dày 03 cm M75, sau đó lát gạch Ceramic 300x300 chống trơn, tường ốp gạch Ceramic 300x600 cao 2,7m.

- Tường:

+ Đục bỏ phần tường trong và ngoài nhà bị bong rộp sau đó trát dặm vá;

+ Cao bỏ toàn bộ lớp vôi hiện trạng sau đó bả matít, quét sơn 01 lớp lót, 02 lớp màu hoàn thiện.

Mái: Tháo dỡ toàn bộ mái lợp tôn hiện trạng, thay mới xà gồ thép hộp 50x100x1.8 và lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm.

Sê nô: Đục bỏ toàn bộ lớp vữa hiện trạng, láng lại lớp VXM 75, sau đó quét sika chống thấm toàn bộ sê nô.

- Trần: Cao bỏ toàn bộ lớp sơn hiện trạng sau đó bả matít sơn 03 nước.

- Hệ cửa đi, cửa sổ: Lắp đặt toàn bộ hệ cửa nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm. Làm mới hoa sắt bảo vệ thép hộp 14x14.

- Hệ thống điện: Làm mới hệ thống điện, nước phù hợp với cấp công trình.

b. Nhà ở cảnh sát bảo vệ:

- Nền, tường nhà vệ sinh: Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền và gạch ốp tường hiện trạng, láng lớp VXM dày 03 cm M75, sau đó lát gạch Ceramic 300x300 chống trơn, tường ốp gạch Ceramic 300x600 cao 2,7m.

- Tường:

+ Đục bỏ phần tường trong, ngoài nhà bị bong rộp sau đó trát dặm vá;

+ Cao bỏ toàn bộ lớp vôi hiện trạng sau đó bả matít, quét sơn 01 lớp lót, 02 lớp màu hoàn thiện.

- Mái: Tháo dỡ toàn bộ mái lợp tôn hiện trạng, thay mới xà gồ thép hộp 50x100x1.8 và lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm.

- Sê nô: Đục bỏ toàn bộ lớp vữa hiện trạng, láng lại lớp VXM 75, sau đó quét sika chống thấm toàn bộ sê nô.

- Trần: Cao bỏ toàn bộ lớp sơn hiện trạng sau đó bả matít sơn 03 nước.

- Hệ cửa đi, cửa sổ: Lắp đặt toàn bộ hệ cửa nhôm xingfa kính cường lực dày 8mm. Làm mới hoa sắt bảo vệ thép hộp 14x14.

- Hệ thống điện: Làm mới hệ thống điện, nước phù hợp với cấp công trình.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nhà thầu phải hoàn thành tiến độ của gói thầu từ khi khởi công đến khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng trong thời gian **90 ngày**.

- Biểu tiến độ thi công bao gồm: Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình; Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị; Biện pháp bù, đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.

- Biểu tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục chính của công trình, tương ứng với các mũi thi công. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. Quá trình lập biểu tiến độ có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão,... và có biểu huy động nhân lực, thiết bị, đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết

* Nhà thầu phải nêu các mốc thời gian cụ thể theo yêu cầu để hoàn thành công trình như sau:

- Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng để báo cáo cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư theo thẩm quyền quy định.

- Thời gian từ khi chủ đầu tư báo cáo cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu đến khi tổ chức nghiệm thu.

- Thời gian sau khi nhận được thông báo của cơ quan chuyên môn về xây dựng, nhà thầu kiểm tra, rà soát và khắc phục các tồn tại, tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; gửi biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng và báo cáo về việc khắc phục các tồn tại đến cơ quan chuyên môn về xây dựng.

- Tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau (chi tiết nhà thầu cần phải căn cứ vào hồ sơ thiết kế).

1. Các tiêu chuẩn quy chuẩn:

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2021, được sửa đổi, bổ sung bởi:

+ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2023,

+ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2024.

- Nghị định số 01/VBHN-BXD ngày 06/02/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu chung:

+ Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

+ Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

+ Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị đưa vào thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

+ Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

+ Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

+ Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

+ Cung cấp danh sách Ban chỉ huy công trường có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng thời hạn và nghĩa vụ của nhà thầu.

+ Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong suốt quá trình thi công.

+ Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng dẫn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

+ Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

+ Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn công trường sạch sẽ.

+ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b. Giám sát thi công:

+ Giám sát kỹ thuật thi công công trình được quyền tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra quá trình thi công của nhà thầu bất cứ lúc nào. Nhà thầu phải có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình các công tác trên.

+ Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trường khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp thuận phải chuyển ra khỏi phạm vi công trường.

+ Khi phát hiện những trường hợp bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức đơn vị thiết kế có biện pháp xử lý.

+ Vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

+ Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân thủ theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

+ Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường + Lý do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

3. Yêu cầu về chủng loại vật tư:

Nhà thầu phải chào theo đúng mẫu, đúng theo danh mục vật tư, thiết bị như trong hồ sơ thiết kế. Trường hợp nhà thầu phát hiện sai hoặc thiếu danh mục hoặc nhà thầu muốn đề xuất vật tư, thiết bị thay thế thì phải chào trong bảng chào riêng.

Nhãn hiệu, xuất xứ, mã hiệu cần được hiểu rằng chỉ có mục đích cho nhà thầu tham khảo thông số kỹ thuật để chào sản phẩm có chất lượng cao hơn hoặc tương đương và đáp ứng được yêu cầu thiết kế.

Đối với các vật tư, thiết bị khác không liệt kê ở đây nhà thầu cần hiểu rằng vẫn phải cung cấp đúng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành của nhà nước.

BẢNG DANH MỤC VẬT TƯ YÊU CẦU NHÀ THẦU PHẢI TUÂN THỦ

| Số TT | Tên vật tư + Tiêu chí | Đơn vị | Yêu cầu |
|-------|-------------------------------|----------------|---|
| 1 | Cát | m ³ | |
| | - Cơ sở khai thác | | (Nêu rõ tên cơ sở khai thác trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN 7570: 2006 |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | - Cỡ hạt 0,7 đến 2mm; V _{xốp} =1.200kg/m ³ |
| 2 | Đá 4x6 | m ³ | |
| | - Cơ sở khai thác | | (Nêu rõ tên cơ sở khai thác trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN 10321: 2014 |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | - Kích thước cốt liệu 4x6cm. |
| 3 | Xi măng PCB40 | Kg | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Nước sản xuất | | - Việt Nam |
| | - Tiêu chuẩn QLCL | | - ISO 9001-2008 |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN 6260:2020 |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | - Xi măng Hà Tiên hoặc tương đương |
| 4 | Thép xây dựng các loại | Kg | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Nước sản xuất | | - Việt Nam – Liên danh hoặc tương đương |
| | - Tiêu chuẩn QLCL | | - ISO 9001-2008 |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN 1651 – 2018 |

| | | | |
|----|--------------------------------|----------------|--|
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | tương đương thép công ty thép Miền Nam.. |
| 5 | Bả Matit (trong, ngoài) | Kg | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Mã hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Nước sản xuất | | - Việt Nam – Liên doanh hoặc tương đương |
| | - Công nghệ sản xuất | | - Nêu rõ |
| | - Tiêu chuẩn QLCL | | - ISO 9001-2008 |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN-7239-2014 |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | - Tương đương Bột bả cao cấp nội, ngoại thất NANO. |
| 6 | Sơn | Lít | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Mã hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Nước sản xuất | | - Việt Nam – Liên doanh hoặc tương đương |
| | - Công nghệ sản xuất | | - Nêu rõ |
| | - Tiêu chuẩn QLCL | | - ISO 9001:2015 |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | - TCVN 8652:2020 |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | - Tương đương sơn Jotun. |
| 7 | Dây dẫn điện | m | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Cơ sở sản xuất | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | Theo tiêu chuẩn Việt Nam |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế |
| 8 | Gạch xây dựng | viên | |
| | - Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Cơ sở sản xuất | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Tiêu chuẩn sản phẩm | | Theo tiêu chuẩn Việt Nam |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | Theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế |
| 9 | Gạch ốp lát các loại | m ² | |
| | Thương hiệu | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Công nghệ sản xuất | | (Nêu rõ trong hồ sơ dự thầu) |
| | - Tiêu chuẩn QLCL | | Theo tiêu chuẩn Việt Nam |
| | - Đặc tính kỹ thuật cơ bản | | Theo hồ sơ thiết kế và dự toán |
| 10 | Các vật tư khác | | Căn cứ theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt. |

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu đề xuất trình tự thi công phù hợp và hợp lý dựa trên Bản vẽ mời thầu. Bao gồm tất cả các hạng mục theo khối lượng mời thầu.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

- Nhà thầu phải lập hồ sơ bản vẽ hoàn công toàn bộ công trình theo quy định trước khi tiến hành tổ chức nghiệm thu công trình. Trong hồ sơ bản vẽ hoàn công phải ghi rõ họ tên, chữ ký của người lập bản vẽ, người đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Bản vẽ hoàn công được tư vấn giám sát thi công xây dựng kiểm tra và ký, đóng dấu.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

Nhà thầu phải thực hiện nghiêm về quy định phòng, chống, cháy nổ theo quy định hiện hành. Lập ban chỉ huy phòng chống cháy nổ, có phương án phòng cháy cụ thể, có thiết bị chữa cháy cục bộ, có bố trí các biển báo cấm lửa, hiệu lệnh chữa cháy tại công trường.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải thực hiện nghiêm về quy định về vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành. Có biện pháp giảm bụi, tiếng ồn, chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, nước thải sinh hoạt và thi công.

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải có các biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công.

- Cụ thể phải: Thiết kế mặt bằng thi công phù hợp: bảo đảm thi công liên tục, bảo đảm vệ sinh, an toàn gồm: nhà làm việc, lán công nhân, công trình tạm, kho bãi vật liệu, vị trí đặt máy móc thi công, đường ra vào công trường cho người và xe máy, cung cấp điện, nước và hệ thống thoát nước thải.

Các biện pháp an toàn cho từng công tác thi công như: Khi làm việc trên cao, khi lắp đặt các cấu kiện, thiết bị, khi vận hành máy móc.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước cùng các phí tổn về việc để xảy ra tai nạn trên công trường.

- Tại những vị trí nguy hiểm Nhà thầu phải có các biển báo, cấm cờ, rào chắn, ban đêm có đèn.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về an toàn thi công, an toàn lao động, an ninh khu vực, đảm bảo giao thông và vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành của Nhà nước trong thời gian thực hiện hợp đồng

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

- Nhà thầu phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện so với tiến độ thi công mà nhà thầu đã thống nhất với tư vấn giám sát, chủ đầu tư để kịp thời có biện pháp xử lý, các chậm trễ từng khâu công tác, từng mũi thi công.

- Nếu tư vấn giám sát và chủ đầu tư thấy tiến độ Nhà thầu thực hiện bị chậm, có khả năng làm chậm thời hạn hoàn thành công trình thì Nhà thầu phải có biện pháp cần thiết với sự đồng ý của tư vấn giám sát để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu bằng cách tập trung nhân công và thiết bị, Nhà thầu sẽ không được trả thêm khoản tiền nào về những biện pháp đó.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu phải xây dựng dựng bảng tiến độ thi công tổng thể và chi tiết công trình theo thời gian nhà thầu đã dự thầu nhưng không được vượt thời gian quy định trong hồ sơ mời thầu.

11. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

- Thi công các hạng mục công trình theo qui định trong đề án thiết kế.
- Đối với các hạng mục công tác cần thử nghiệm trước khi đưa vào vận hành chính thức nhà thầu phải lập kế hoạch vận hành chạy thử tĩnh, không tải đảm bảo an toàn trước khi đưa vào nghiệm thu bàn giao công trình theo quy định.
- Hệ thống điện nhà thầu phải có thuyết minh hợp lý khả thi và phù hợp với pháp luật chuyên ngành: thử nghiệm, chạy thử đảm bảo an toàn trước khi tiến hành công tác nghiệm thu.

12. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Nhà thầu bằng kinh phí và năng lực của mình phải tổ chức tại hiện trường một bộ phận thí nghiệm, để kiểm tra và đánh giá chất lượng thi công của mình, thiết kế các cấp phối bê tông tốt nhất, căn cứ theo mác bê tông được quy định trong hồ sơ thiết kế, ... các kết quả thí nghiệm trên phải bằng các văn bản do tổ chức có đầy đủ tư cách pháp nhân thực hiện.

- Công tác thí nghiệm bao gồm:
 - + Thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của các loại vật liệu.
 - + Xác định độ ẩm, lẫn tạp chất của vật liệu trong đất.
 - + Và các thí nghiệm cần thiết khác theo quy định trong các Quy trình kiểm tra, nghiệm thu hiện hành.

Khi một trong các yêu cầu thí nghiệm trên, Nhà thầu không đảm nhận được, thì Chủ đầu tư có quyền thuê một đơn vị tư vấn hoặc một trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng có tư cách pháp nhân thực hiện.

- Công tác giám sát chất lượng:
 - + Nhà thầu phải có kỹ sư giám sát kết hợp với tư vấn giám sát do chủ đầu tư thuê thường xuyên kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng, chất lượng và số lượng máy móc thiết bị thi công, trang thiết bị thí nghiệm kiểm tra, tay nghề của công nhân và tổ chức sản xuất, công nghệ thi công ngay trên hiện trường.

+ Kết quả kiểm tra phải được ghi vào sổ chất lượng công trình nếu đảm bảo yêu cầu; phải lập biên bản và có biện pháp xử lý với chỉ huy trưởng công trường nếu có nhiều sai phạm. Chủ đầu tư, tư vấn giám sát có quyền yêu cầu chỉ huy trưởng công trường đưa vật liệu, máy móc thiết bị thi công kém chất lượng kể cả cán bộ kỹ sư điều hành và công nhân lao động có sai phạm về chất lượng thi công ra khỏi công trình.

13. Các yêu cầu khác của gói thầu:

- Cam kết về “huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT” trong suốt thời gian thi công.

- Cam kết về “huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT” trong suốt thời gian thi công.

- Cam kết về “thi công đảm bảo ATLĐ, thực hiện đầy đủ biện pháp đảm bảo ATGT, VSMT theo đúng quy định” trong suốt thời gian thi công.

- Đối với năng lực hoạt động xây dựng, thi công gói thầu nhà thầu cần đáp ứng theo quy định tại thời điểm ký kết hợp đồng:

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của Tổ chức thi công xây dựng (theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2024): Nhà thầu tham gia thi công công tác xây dựng phải có phạm vi hoạt động xây dựng của chứng chỉ năng lực phù hợp với cấp hạng công trình của gói thầu đang mời thầu, nhà thầu cung cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức khi ký Hợp đồng.

+ Đối với Nhà thầu đảm nhận thi công hạng mục PCCC (nếu có) phải có giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy (thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy) của cơ quan có thẩm quyền về phòng cháy chữa cháy cấp, nhà thầu cung cấp giấy xác nhận trên khi ký Hợp đồng.

Trách nhiệm quản lý mặt bằng công trường của Nhà thầu, không được ảnh hưởng đến hoạt động của các công trình lân cận.

Giới hạn mặt bằng công trường được thể hiện trong bản vẽ kèm theo hồ sơ mời thầu. Trong suốt quá trình Xây dựng công trình Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc quản lý mặt bằng công trường. Việc quản lý mặt bằng công trường phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

Không được xảy ra các yếu tố độc hại như bụi, hơi khí độc, tiếng ồn, thải nước, bùn rác, vật liệu phế thải, đất cát ra các khu vực xung quanh công trình.

Không gây lún, sụt, đổ nhà cửa công trình và hệ thống kỹ thuật hạ tầng liền kề.

Không để gây ra sự cố cháy nổ.

Trước khi khởi công công trình Nhà thầu phải thực hiện các công việc sau:

Chuẩn bị mặt bằng thi công công trình theo đúng quy định.

Hoàn thành việc che chắn và biển báo.

Khi kết thúc công trình xây dựng và trước khi bàn giao công trình Nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm (nếu có) sửa chữa hay đền bù những chỗ hư hỏng của hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, nhà và công trình xung quanh do quá trình thi công gây nên.

Trách nhiệm không làm ảnh hưởng và thiệt hại đến các công trình, nhà dân xung quanh công trường thi công.

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bảo đảm thi công không làm ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của các công trình hiện hữu xung quanh, kết cấu công trình mới được xây dựng xong. Nếu có sự cố xảy ra trong quá trình thi công và cả trong thời gian bảo hành công trình, nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm giải quyết và chi phí bồi thường theo quy định.

Khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ra lệnh ngừng thi công toàn bộ công trình do Nhà thầu vi phạm về an toàn cho các công trình kế cận, kết cấu công trình vừa mới xây dựng xong thì Nhà thầu không được yêu cầu Chủ đầu tư gia hạn thêm thời gian thi công và tự chịu trách nhiệm thanh toán các thiệt hại.

Nhà thầu không được sai phạm về các vấn đề nêu trên dẫn đến khiếu nại, kiện tụng từ phía người bị hại. Nếu có xảy ra tình trạng đó Nhà thầu phải chịu trách nhiệm giải quyết đền bù. Nếu Nhà thầu không giải quyết đền bù thỏa đáng thì Chủ đầu tư được quyền lấy từ khoản tiền thanh toán cho Nhà thầu để đền bù cho người bị thiệt hại và Nhà thầu không được nêu lên bất cứ khiếu nại nào.

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu

IV. Các bản vẽ: E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: *(Xem hồ sơ thiết kế đính kèm)*